TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST.
Ngày 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Ông Kim Na Rinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST - HS, ngày 28 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo Trần Văn V, sinh ngày 16/11/1985, nơi sinh tại tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: số 113/33, đường Phan Chu T, tổ 8A, phường L, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn : 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; anh, chị, em ruột gồm có 03 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ ngày 03/02/2019, đến ngày 06/02/2019 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh (*chết ngày 03/02/2019 do tai nạn giao thông đường bộ*).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1972. Có mặt.

Bà Mai Thị T, sinh năm 1975. Có mặt.

Bà Mai Thị T ủy quyền cho ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1972, làm người đại diện, theo văn bản ủy quyền đề ngày 27/02/2019. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T. Đại chỉ: số 28B, đường Y, phường 10, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Người đại diện theo quy định pháp luật bà Nguyễn Thị Hằng V, chức vụ Giám đốc. Bà Nguyễn Thị Hằng V ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai – làm người đại diện, theo văn bản ủy quyền đề ngày 10/4/2019. Có mặt.

- Công ty Bảo hiểm PVI S. Địa chỉ: Số 450A, đường T, phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Người đại diện theo quy định pháp luật bà Nguyễn Thị Chung H, chức vụ Giám đốc. Vắng mặt, có làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Trần Bửu T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp B, xã B, Thành phố B, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Anh Cao Linh T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp 11, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

Anh Huỳnh Văn N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Một giấy phép lái xe hạng C, số 790151003628, mang tên Trần Văn V, do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/01/2015, có giá trị đến ngày 07/01/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị can Trần Văn V là tài xế lái xe thuê cho Công ty TNHH MTV Vận tải - Du lịch T, địa chỉ: 28B, đường Y, phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, do bà Nguyễn Thị Hằng V làm Giám đốc. Khoảng 15 giờ ngày 2/02/2019, bị can cùng với tài xế Phạm Thành P, sinh năm 1993, ngụ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre, thay phiên nhau điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-178.98 chở rau, củ, quả đến thị xã D, tỉnh Trà Vinh để giao cho khách hàng, có anh Trần Bửu T, sinh năm 1976, ngụ ấp Bình T, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre là phụ xế đi cùng.

Đến khoảng 01 giờ ngày 03/02/2019 thì xe về đến tỉnh Bến Tre, lúc này anh Phần về nhà, còn bị can tiếp tục điều khiển xe, anh T vẫn là phụ xế đi cùng. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, bị can điều khiển xe trên Quốc lộ 53 theo hướng thành phố T đi thị xã D với vận tốc khoảng 60km/h, khi qua khỏi đoạn đường cong thuộc ấp G, xã H, huyện C, bị can phát hiện phía trước cách khoảng 30 mét có một xe mô tô biển số 84H3-6263 do anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994, ngụ ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Trà

Vinh điều khiển đi hướng ngược lại và chạy ra gần vị trí giữa lộ, lúc này bị can điều khiển xe ô tô lấn qua khỏi vạch phân tuyến bên trái hướng đi và đạp phanh để tránh nhưng cụm đèn xi nhan bên trái phía trước của xe ô tô tải đã va chạm với xe mô tô do anh Nguyễn Minh Đ điều khiển. Tai nạn xảy ra, anh Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện C, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh, do vết thương quá nặng nên anh Đ tử vong vào lúc 08 giờ 30 phút cùng ngày. Còn bị can Trần Văn V đến Công an xã H trình báo toàn bộ sự việc.

Căn cứ bản kết luận Giám định pháp y số: 40/KLGĐ ngày 03/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến anh Nguyễn Minh Đ tử vong là do đa chấn thương.

Hiện trường và kết quả khám nghiệm xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, loại đường hai chiều, được trải nhựa bằng phẳng, có vạch phân tuyến đứt quãng, không có đường giao nhau, có biển báo hiệu đường bộ, mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 06 mét.

- Vị trí các dấu vết được đo vào mép đường bên trái hướng thành phố T – thị xã D (*có biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường kèm theo*).

- Vùng va chạm giữa xe ô tô tải biển số 49C-178.98 và xe mô tô biển số 84H3-6263 nằm bên phần đường bên trái hướng thành phố T - thị xã D, trên tuyến Quốc lộ 53 đoạn thuộc ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, từ tâm vùng va chạm đo đến mép đường bên trái là 2,5 mét.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, và các tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định: Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị can Trần Văn V điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-178.98 đi không đúng phần đường quy định (*lấn sang phần đường bên trái hướng đi*), đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do đó, bị can hoàn toàn có lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Đối với Nguyễn Minh Đ điều khiển xe mô tô biển số 84H3-6263 đi đúng phần đường quy định nên không có lỗi.

Về vật chứng đã xử lý như sau:

- Trao trả cho ông Nguyễn Thanh B (*là người được Công ty TNHH MTV Vận tải - Du lịch T ủy quyền*) gồm: 01 xe ô tô tải và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 49C-178.98; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KC 7580238 của xe ô tô tải biển số 49C-178.98.

- Trao trả cho ông Nguyễn Minh C (*cha ruột bị hại Nguyễn Minh Đ*) gồm: 01 xe mô tô biển số 84H3-6263.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790151003628, do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/01/2015, có giá trị đến ngày 07/01/2020, mang tên Trần Văn V.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Minh C là người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng phí 50.000.000 đồng, chi phí thuê xe 500.000 đồng; chi phí sửa xe

25.495.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 200.000.000 đồng. Tổng cộng là 275.995.000 đồng. Bị can và Công ty TNHH MTV Vận tải - Du lịch T chưa bồi thường phần nào.

Đối với xe ô tô tải biển số 49C-178.98 có tham gia bảo hiểm của Công ty Bảo hiểm P – thành phố M, tỉnh Tiền Giang, tại thời điểm gây tai nạn còn thời hạn bảo hiểm nhưng Công ty bảo hiểm chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS-HS, ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị can Trần Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn V khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-178.98 trên tuyến Quốc lộ 53, theo hướng từ thành phố T đi thị xã D, khi đến đoạn đường thuộc ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo điều khiển xe chạy không đúng phần đường quy định (*lấn sang phần đường bên trái hướng đi 0,5m*) nên đã va chạm với xe mô tô biển số 84H3-6263 do anh Nguyễn Minh Đ điều khiển đi hướng ngược lại. Hậu quả làm anh Nguyễn Minh Đ tử vong do đa chấn thương.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Minh C và bà Mai Thị T trình bày: Anh Nguyễn Minh Đ là con ruột của ông, bà, ngày 03/02/2019 anh Đ chết là do bị tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại đoạn đường thuộc ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Về trách nhiệm hình sự ông, bà yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự chi phí cứu chữa ban đầu do bị cáo chi trả số tiền 1.762.000 đồng, sau đó gia đình bị cáo và đại diện Công ty có đến nhà ông, bà 03 lần để thương lượng số tiền bồi thường và chi trả trước 01 phần chi phí nhưng ông bà từ chối không nhận mà để Tòa xét xử. Nay ông, bà yêu cầu bồi thường chi phí mai táng phí 50.000.000 đồng, chi phí tiền thuê xe 500.000 đồng; chi phí sửa xe mô tô là 12.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần bằng 100 tháng lương cơ sở số tiền 139.000.000 đồng. Ngoài ra ông, bà không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh B đại diện ủy quyền của Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T trình bày: Chấp nhận bồi thường chi phí mai táng phí 50.000.000 đồng, chi phí thuê xe 500.000 đồng; chi phí sửa xe mô tô 12.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần bằng 100 tháng lương cơ sở mà ông C, bà T đã yêu cầu và Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T tự nguyện chịu trách nhiệm chi trả số tiền bồi thường này cho đại điện của bị hại.Về trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm P, để Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T tự thương lượng với Công ty bảo hiểm giải quyết sau và nay chưa yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền bảo hiểm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội

danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T bồi thường các khoản chi phí hợp lý về tính mạng và tài sản bị xâm phạm theo quy định pháp luật. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự thẩm và buộc Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Trần Văn V nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 03/02/2019, hậu quả anh Đ tử vong. Bị cáo thấy mình có lỗi gây ra tai nạn, có lỗi với gia đình bị hại, bị cáo ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, bị cáo Trần Văn V điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-178.98 chạy trên tuyến Quốc lộ 53, theo hướng từ thành phố T đi thị xã D, khi chạy đến đoạn đường thuộc ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường bên trái hướng đi là 0,5 mét nên đã va chạm với xe mô tô biển số 84H3-6263 do anh Nguyễn Minh Đ điều khiển đi hướng ngược lại. Hậu quả làm anh Nguyễn Minh Đ tử vong do đa chấn thương.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn V đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Luật giao thông đường

bộ quy định "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*". Bị cáo nhận thức và biết rõ quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng không tuân thủ chấp hành nghiêm khi tham gia giao thông, bị cáo điều khiển xe chạy không đúng phần đường quy định (*chạy sang phần đường bên trái hướng đi là 0,5m*) nên đã va chạm với xe mô tô biển số 84H3-6263 do anh Nguyễn Minh Đ điều khiển đi hướng ngược lại, dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả anh Nguyễn Minh Đ tử vong do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, bị cáo hoàn toàn có lỗi trong vụ tai nạn giao thông này.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy xe ô tô tải biển số 49C-178.98 do Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T đứng tên chủ sở hữu, công ty giao xe ô tô này cho bị cáo điều khiển theo sự chỉ đạo vận hành của công ty và công ty trả tiền công cho bị cáo theo từng chuyến xe đã thỏa thuận. Mặt dù bị cáo là người điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-178.98 gây ra tai nạn, theo quy định pháp luật vẫn xác định công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T là người đang trực tiếp chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ là đang thực hiện mọi hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-178.98 theo ý chí của công ty, đồng thời công ty là người nắm giữ quản lý, khai thác nguồn nguy hiểm cao độ này. Tại khoản 2 Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015 có quy định "*Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra*". Đối chiếu quy định này thì công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T là người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng và tài sản bị xâm phạm.

- *Về chi phí bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm:* Xét thấy bảng kê chi phí yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Chí đề ngày 16/4/2019 (*bút lục số 134*) có phần chưa hợp lý. Qua thẩm định các khoản chi phí hợp lý theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản chi phí như sau:

+ Chi phí mai táng phí: 50.000.000 đồng.

+ Về khoản tiền tổn thất về tinh thần: Xét thấy anh Đ chết là sự mất mát to lớn đối với gia đình ông C không có gì bù đắp được, từ đó đã ảnh hưởng nghiêm trọng về tinh thần của người thân trong gia đình, tinh thần không còn ổn định để lao động tạo ra của cải vật chất như trước đây, lao động bị giảm sút do người thân chết. Tại phiên tòa ông C, bà T yêu cầu bồi thường 100 tháng lương cơ sở số tiền 139.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Bạch đại diện Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T chấp nhận bồi thường chi phí mai táng phí và tổn thất về tinh thần với số tiền 189.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

- *Về chi phí bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm:* Tại phiên tòa ông C, bà T yêu cầu bồi thường thiệt hại xe mô tô biển số 84H3-6263 với số tiền 12.000.000 đồng. Ông B đại diện Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T chấp nhận bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

- *Về trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm P*: Tại phiên tòa đại diện Công ty Bảo Hiểm P có làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng và tài sản bị xâm phạm, ông Bạch đại diện Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T chịu trách nhiệm chi trả các khoản chi phí này cho phía đại diện hợp pháp của bị hại và ông B đại diện Công ty tự liên hệ với Công ty Bảo hiểm P giải quyết về trách nhiệm dân sự và không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm P trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm: Một giấy phép lái xe hạng C, số 790151003628, mang tên Trần Văn V, do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/01/2015, có giá trị đến ngày 07/01/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả cho bị cáo.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn V nộp 200.000 đồng.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 589, 591, 601 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T. Địa chỉ: Số 28B, đường Y, phường 10, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bồi thường thiệt hại do tính mạng và tài sản bị xâm phạm với số tiền là 201.500.000 đồng (*Hai trăm lẻ một triệu, năm trăm nghìn đồng*). Ông Nguyễn Minh C và bà Mai Thị T là người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền nhận số tiền này.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Trần Văn V nhận: Một giấy phép lái xe hạng C, số 790151003628, mang tên Trần Văn V, do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/01/2015, có giá trị đến ngày 07/01/2020.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn V nộp 200.000 đồng án phí.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Công ty TNHH MTV Vận Tải – Du lịch T nộp 10.750.000 đồng án phí.

6. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm